

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu kỹ thuật (mang tính kỹ thuật thuần túy) và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp hàng hóa (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- a) Chủ đầu tư: Cục Xăng dầu/TCHC-KT.
- b) Tên gói thầu: Gói thầu MS17/XD: Mua sắm cột tra nhiên liệu điện tử.
- c) Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.
- d) Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
- e) Thời gian thực hiện gói thầu: 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- f) Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước năm 2025.
- h) Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

2. Yêu cầu về kỹ thuật

2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung

- Cam kết trang thiết bị nguyên đai, nguyên kiện, mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau với đầy đủ thông số kỹ thuật đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật tại Chương này;

- Cam kết mức giá chào thầu đã bao gồm: Các loại thuế, chi phí vận chuyển, lắp đặt, chạy thử, hướng dẫn sử dụng và bảo hành bảo trì theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất tại đơn vị sử dụng;

- Hàng hoá chào thầu phải thể hiện đầy đủ tên sản phẩm (nếu có), nhà sản xuất và xuất xứ;

- Nhà thầu có kế hoạch lắp đặt, vận hành, kiểm tra, thử nghiệm theo các tiêu chuẩn kỹ thuật đối với hàng hóa chào thầu nếu trúng thầu;

- Có bản sao chứng thực giấy chứng nhận phê duyệt mẫu phương tiện đo lường chất lượng của Bộ khoa học và Công nghệ đối với hàng hóa được lắp ráp tại Việt Nam còn hiệu lực hoặc tương đương;

- Có bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ được cơ quan có thẩm quyền cấp đối với hàng hóa được lắp ráp tại Việt Nam còn hiệu lực hoặc tương đương;

- Bản sao chứng thực giấy chứng nhận của tổ chức đo lường hợp pháp Quốc tế (OIML) đối với hàng hóa chào thầu hoặc tương đương;
- Cam kết cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) đối với các hàng hóa nhập khẩu (bản gốc hoặc bản sao có chứng thực) khi giao hàng;
- Cam kết cung cấp Catalogue, tài liệu kỹ thuật thể hiện các thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu, tài liệu hướng dẫn sử dụng. Các tài liệu trên nếu viết bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch sang tiếng Việt. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản dịch này.

2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Cột tra nhiên liệu điện tử (loại 1 vòi)	+ Chiều ngang x sâu x cao: 914 x 530 x 1950 mm (± 5 mm). + Kiểu cò bơm súng bên cạnh. + Có nút dừng khẩn cấp trên cột bơm. Phạm vi lưu lượng: + Lưu lượng lớn nhất: ≥ 40 L/min. + Lưu lượng nhỏ nhất: ≤ 4 L/min. + Lượng đong nhỏ nhất: ≤ 2 L/min - Cấp chính xác: 0,5. Bộ chỉ thị điện tử: Bo mạch chính CPU ký hiệu: EP-1796 và bo mạch hiển thị IC Chương trình ký hiệu: SOMST EP-1796 được gắn trên bo mạch chính; Hiển thị tinh thể lỏng LCD; Phạm vi hiển thị tiền một lần bơm 07 số: (0÷999999)Đ, Phạm vi hiển thị lít một lần bơm 07 số: (0÷999999)L, Phạm vi hiển thị đơn giá 05 số: (0÷99999)Đ/L, Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo lựa chọn đô tiền/ lít bằng bàn phím 10 nút ấn bằng 1 lần + Phím chức năng cài đặt nhanh P1-P10: P1-P5 cài đặt tổng số tiền và P6-P10 cài đặt tổng số lít. + Cài đặt đơn giá: Bằng bàn phím cài đặt 10 nút Bộ phát xung: mới 100%, ký hiệu: EK1025; Phát xung 100 xung/L hoặc 200 xung/L - Bầu lường và buồng bơm: + Bầu lường Tatsuno (hoặc tương đương): kiểu 4

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<p>piston đối xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5L/1 vòng quay.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bơm hút Tatsuno (hoặc tương đương): Bơm bánh răng ăn khớp trong, tự hút, có tách khí, van hồi lưu, lọc đường hút, hồi lưu một chiều; - Động cơ: Tiêu chuẩn motor 3 pha, phòng nổ 380V, 50Hz, 750W. - Các chức năng khác: + Tự báo lỗi: Có. + Bảo vệ quá áp: Có. + Số tổng điện tử: 8+2 hoặc 7+3 số. + Tổng cơ kiểu điện tử: 7 số (lượng bán cho từng vòi) tương thích với bầu lường. - Đặt lại thiết bị: Tự động đặt lại tại hốc súng. - Khớp xoay: Khớp xoay kép. - Ống cao su: ống ¾" chịu dầu màu đen; dài : ≥ 4,5m. - Mắt báo nhiên liệu: Có. - Ống nối nhãn và phụ kiện: đủ để nối vào đầu ren ống thép cấp nhiên liệu trong móng cột bơm. - Dây điện: loại cáp có vỏ bọc.
2	Cột tra nhiên liệu điện tử (loại 2 vòi)	<ul style="list-style-type: none"> + Chiều ngang x sâu x cao: 914 x 530 x 1950 mm (± 5mm). + Kiểu cò bơm súng bên cạnh. + Có nút dừng khẩn cấp trên cột bơm. <p>Phạm vi lưu lượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lưu lượng lớn nhất: 40/40L/min. + Lưu lượng nhỏ nhất: 4/4L/min. + Lượng đong nhỏ nhất: 2L/min - Cấp chính xác: 0,5. <p>Bộ chỉ thị điện tử:</p> <p>Bo mạch chính CPU ký hiệu: EP-1796 và bo mạch hiển thị</p> <p>ICChương trình ký hiệu: SOMST EP-1796 được gắn trên bo mạch chính;</p> <p>Hiển thị tinh thể lỏng LCD;</p> <p>Phạm vi hiển thị tiền một lần bơm 07 số: (0÷9999999)Đ,</p> <p>Phạm vi hiển thị lít một lần bơm 07 số: (0÷9999999)L,</p>

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<p>Phạm vi hiển thị đơn giá 05 số:(0÷99999)Đ/L, Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo lựa chọn đô tiền/ lít bằng bàn phím 10 nút ấn bằng 1 lần</p> <p>+ Phím chức năng cài đặt nhanh P1-P10: P1-P5 cài đặt tổng số tiền và P6-P10 cài đặt tổng số lít. + Cài đặt đơn giá: Bằng bàn phím cài đặt 10 nút</p> <p>Bộ phát xung: mới 100%, ký hiệu: EK1025; Phát xung 100 xung/L hoặc 200 xung/L</p> <p>- Bầu lờng và buồng bơm: + Bầu lờng Tatsuno (hoặc tương đương): kiểu 4 piston đối xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích vòng quay trực bầu lờng:0,5L/1 vòng quay. + Bơm hút Tatsuno (hoặc tương đương): Bơm bánh răng ăn khớp trong, tự hút, có tách khí, van hồi lưu, lọc đường hút, hồi lưu một chiều; - Động cơ: Tiêu chuẩn motor 3 pha, phòng nổ 380V, 50Hz, 750W. - Các chức năng khác: + Tự báo lỗi: Có. + Bảo vệ quá áp: Có. + Số tổng điện tử: 8+2 hoặc 7+3 số. + Tổng cơ kiểu điện tử: 7 số (lượng bán cho từng vòi) tương thích với bầu lờng. - Đặt lại thiết bị: Tự động đặt lại tại hốc súng. - Khớp xoay: Khớp xoay kép. - Ống cao su: ống ¾" chịu dầu màu đen. ; dài : ≥ 4,5m - Mất báo nhiên liệu: Có. - Ống nối nhãn và phụ kiện: đủ để nối vào đầu ren ống thép cấp nhiên liệu trong móng cột bơm. - Dây điện: loại cáp có vỏ bọc.</p>

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của hàng hóa thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

2.3. Các yêu cầu khác

Hàng hoá được đóng gói theo quy định của nhà sản xuất. Chủ đầu tư, bên mời thầu có thể tổ chức kiểm tra hàng hóa, phụ kiện và tài liệu đi kèm theo đúng yêu cầu kỹ thuật trong E-HSDT và thỏa thuận hợp đồng trước khi bàn giao hàng hóa;

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm: Theo yêu cầu của Chủ đầu tư